

Bản án số: 425/2025/HS-PT
Ngày: 22-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Viết Hùng
2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phụng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 277/2025/HSPT ngày 03 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Trần Đình P do có kháng cáo của bị cáo P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 352/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Đình P, Giới tính: N; sinh năm 2002 tại tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Xóm M, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An (nay là xã H, tỉnh Nghệ An); Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trần Đình K (chết); Mẹ: Chu Thị N1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2025 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

(Trong vụ án này còn có các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/01/2025, P điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, biển số: 60U7-XX đi một mình vào cổng số 3 của Trường Đại học

Kinh tế Luật Thành phố H. Sau khi vào trường, P gửi xe mô tô tại bãi gửi xe của trường rồi đeo ba lô màu xám trên người tìm kiếm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, P đi đến thư viện Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H thì nhìn thấy chị Nguyễn Võ Khả Ā đang nằm ngủ tại bàn thứ hai (hướng từ cửa đi vào) và có để một ba lô dưới gầm bàn nên P đi đến, dùng tay phải kéo dây kéo ba lô rồi chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen, đem cất vào ba lô màu xám của P. Sau đó P đi ra đến cửa thư viện của trường thì gặp anh Bùi Ngọc P1, do nghi ngờ P lấy trộm tài sản nên anh P1 đưa P đến phòng công tác sinh viên để tiến hành kiểm tra và phát hiện bên trong túi ba lô màu xám của P có 01 máy tính nhãn hiệu Dell màu đen của chị Nguyễn Võ Khả Ā và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu vàng (Đối với 01 máy tính nhãn hiệu ASUS màu vàng, P khai nhận đã chiếm đoạt vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, tại thư viện Trường Đại học Ngân hàng Thành phố H).

Sau khi bị bắt giữ, Trần Đình P khai nhận như đã nêu ở trên và ngoài ra P còn khai nhận từ ngày 26/12/2024 đến ngày 07/01/2025, P đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại cụ thể như sau:

- Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, do cần tiền tiêu xài nên Trần Đình P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 60U7-XX đi một mình vào cổng số 3 của Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H tại địa chỉ: số L1 Quốc lộ A, Khu phố L2, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi vào trường, P gửi xe mô tô tại bãi gửi xe của trường rồi đeo ba lô màu xám trên người, đi tìm kiếm tài sản sơ hở để lén lút chiếm đoạt. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, P đi bộ đến thư viện Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H. Tại đây, P nhìn thấy chị Hà Thị Thùy D đang nằm ngủ ở hàng ghế thứ 2, có để 01 ba lô trên ghế nên P đi đến dùng tay phải kéo sợi dây kéo ba lô của chị D và chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion X360 14 ek0134TU i5 màu vàng rồi đem bỏ vào ba lô màu xám của P, sau đó P lấy xe mô tô đi ra khỏi trường. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/12/2024, P đi một mình đến cửa hàng điện thoại di động CellphoneS tại địa chỉ: Số A đường V, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bán máy tính xách tay vừa chiếm đoạt được với giá 8.000.000 đồng và P đã tiêu xài hết số tiền này. Khi bán, P nói máy tính xách tay này là của P.

- Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, P đi đến Trường Đại học Ngân hàng Thành phố H, tại địa chỉ: số E đường H, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Khi đi đến tầng lửng của thư viện, P thấy 01 ba lô bên trong có một máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu vàng của chị Bùi Thị Kim C và 01 ba lô bên trong có một máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 3530 i5 của chị Trương Mỹ Thùy T2 đang để trên ghế, không có người trông coi nên P đã lấy cả hai máy tính xách tay trên bỏ vào ba lô của mình rồi bỏ đi. Sau đó, P mang máy tính xách tay nhãn

hiệu Dell Inspiron 15 3530 i5 đến cửa hàng cầm đồ tên là “D1” (không nhớ địa chỉ cụ thể) tại phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) bán với giá 4.500.000 đồng và P đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

- Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 07/01/2025, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số: 60U7-XX đi vào cổng số 3 của Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H. Sau khi vào trường, P gửi xe mô tô tại bãi giữ xe của trường rồi đeo ba lô màu xám trên người và đi tìm kiếm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đi vào trong thư viện, P thấy một ba lô không có người trông coi ở bàn ghế thứ 3 của chị Trương Ngọc Kim T1 thì P đi đến dùng tay phải kéo dây kéo ba lô ra phát hiện bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu xám nên P lấy bỏ vào trong ba lô màu xám của P, rồi quay ra lấy xe mô tô đi ra khỏi trường. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/01/2025, P đi đến cửa hàng điện thoại di động CellphoneS tại địa chỉ: số A đường V, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) để bán máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu xám với giá 5.000.000 đồng và P tiêu xài cá nhân hết 500.000 đồng, còn 4.500.000 đồng còn lại, sau đó thì bị Cơ quan điều tra thu giữ. Khi bán, P nói máy tính xách tay nêu trên là của P.

Theo Kết luận định giá tài sản số 24-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion X360 14 ek0134TU i5 màu vàng (Processor: 12th G (R) Core (TM) i5-1235U-1.30GHz; Installed Ram: 8.00GB; Divece ID: 6112E89C-460F-4180-AC9E-971E5A231B9F; Product ID:00356-24629-79281-AA0EM) có giá trị 6.900.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu vàng (P: Intel (R) Core (TM) i3-7020U CPU@ 2.30GHz-2.30GHz; Installed Ram: 12.GB; Divece ID: 09660C13-36EC-4A00-BD16-428603396001; Product ID: 00330-80000-00000-AA013) có giá trị 3.167.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 3530 i5 1335/U/8GB/512GB/2GB MX550/15.6’’F/120HZ/Office HS/Win 11 (71014840)/Bạc; Imei: DV0QCZ3) có giá trị 7.833.000 đồng (không thu hồi được).

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu xám (Processor: AMD Ryzen 5 7520U with R; Installed Ram: 8.00GB; Divece ID:F752550E-34E9-4FFA-957C-D6E8AF3A6DAF; Product ID: 00331-10000-00001-AA455) có giá trị 6.267.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen (P: Intel (R) Core (TM) i7-8665U CPU@ 1.90GHz-2.11GHz; Installed Ram: 16.GB; Divece ID: 6800CFF9-5B7D-49A7-AB79-2CBE864E1638; Product ID: 00330-53269-39652-AAOEM) có giá trị 6.833.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.000.000 đồng.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 352/2025/HS-ST ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đình P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 02/6/2025 bị cáo Trần Đình P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Đình P khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Đình P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy mức án 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo P là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình tài liệu, chứng cứ để xem xét thêm cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức án sơ thẩm.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trần Đình P xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm về chăm sóc gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.1] Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/01/2025, tại Thư viện Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H, địa chỉ: số L1 Quốc lộ A, Khu phố L2, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố

Hồ Chí Minh), Trần Đình P đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen của chị A (qua định giá có giá trị là 6.833.000 đồng), thì bị anh Bùi Ngọc P1 bắt giữ.

[1.2] Sau khi bị bắt giữ, Trần Đình P đã khai nhận ngoài lần chiếm đoạt tài sản vào ngày 09/01/2025 như đã nêu trên thì P còn khai nhận từ ngày 26/12/2024 đến ngày 07/01/2025, P đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, tại thư viện Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H, Trần Đình P đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion X360 14 ek0134TU i5 màu vàng của chị Hà Thị Thùy D, qua định giá có giá trị là 6.900.000 đồng.

- Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, tại Thư viện Trường Đại học Ngân hàng Thành phố H, địa chỉ: số E đường H, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), P đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu vàng của chị Bùi Thị Kim C (qua định giá có giá trị là 3.167.000 đồng và chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 15 3530 i5 của chị Trương Mỹ Thùy T2 (qua định giá có giá trị là 7.833.000 đồng).

- Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 07/01/2025, tại Thư viện của Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố H, Trần Đình P tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu xám của chị Trương Ngọc Kim T1 (qua định giá có giá trị là 6.267.000 đồng).

[1.3] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Trần Đình P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 29/5/2025, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 02/6/2025 bị cáo Trần Đình P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Bị cáo Trần Đình P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại như đã nêu ở trên, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo vẫn thực hiện nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo P đã 04 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại và mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo.

- Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Trần Đình P ngoài việc khai nhận về hành vi chiếm đoạt tài sản bị bắt quả tang vào ngày 09/01/2024, thì bị cáo P còn khai nhận về 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại trước đó (từ ngày 26/12/2024 đến ngày 07/01/2025) nên trong trường hợp này cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *“tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án”* theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại A, Trương Ngọc Kim T1, Hà Thị Thùy D và Bùi Thị Kim C đã được thu hồi trả lại cho các bị hại, nên cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.3] Về nhân thân của bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt.

[3.4] Với hành vi phạm tội, tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên nên mức án 02 năm 06 tháng tù mà mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, do đó cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo là đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Thanh P2 không phải nộp.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình P và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025;

Xử phạt: bị cáo **Trần Đình P** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2025.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Đình P không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Viện CT & KS XX tại TP.HCM ; | (1) |
| - P. PV06 - CA TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Phòng THADS KV2 – TP.HCM; | (1) |
| - TAND KV2 – TP.HCM; | (2) |
| - VKSND KV2 – TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ. (18) | (4) |

Ngô Ngọc Thắng